

Số: 508/TTr-UBND

Cà Mau, ngày 23 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Khoản 1 Điều 20 Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một (gọi tắt là *Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT*), quy định:

“Điều 20. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một tại địa phương theo thẩm quyền quy định”.

2. Cơ sở thực tiễn

Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT có hiệu lực thi hành từ ngày 23 tháng 01 năm 2024 nhưng trước ngày 01 tháng 7 năm 2025, tỉnh Cà Mau cũ và tỉnh Bạc Liêu cũ chưa ban hành Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một do nhu cầu thực tiễn chưa thực sự cấp thiết; số lượng trẻ em là người dân tộc thiểu số gặp khó khăn về giao tiếp bằng tiếng Việt, kỹ năng học tập và khả năng thích ứng với môi trường học tập trước khi vào lớp Một không nhiều.

Sau khi hai tỉnh hợp nhất, địa bàn được mở rộng, số lượng đồng bào dân tộc thiểu số tăng. Toàn tỉnh hiện có 30 dân tộc cùng sinh sống với dân số khoảng 2.398.950 người, trong đó có 29 dân tộc thiểu số với khoảng 157.495 người, chiếm 6,57% (đông nhất là dân tộc Khmer với khoảng 126.100 người, chiếm 5,26%). Do điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn nên một bộ phận trẻ em dân tộc thiểu số ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp khó khăn nhất định về giao tiếp bằng tiếng Việt, kỹ năng học tập và khả năng thích ứng với môi trường học tập khi vào lớp Một, làm ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và kết quả học tập ban đầu. Theo rà soát của ngành giáo dục, năm học 2025 - 2026 có 4.853 trẻ dân tộc thiểu số vào lớp Một, trong đó có 4.093 trẻ sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Dự báo năm học 2026 - 2027 có khoảng 2.230 trẻ dân tộc thiểu số vào lớp Một, trong đó có khoảng 1.750 trẻ sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số với khoảng 1.270 trẻ cần tăng cường tiếng Việt trước khi vào lớp Một. Vì vậy, việc chuẩn bị tâm thế sẵn sàng, tạo hứng thú, chủ động cho trẻ trong học tập; hình thành một số kỹ năng học tập cơ bản và năng lực sử dụng tiếng Việt, kỹ năng giao tiếp, ứng xử xã hội cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một là yêu cầu cấp thiết. Tuy nhiên, cần có quy định cụ thể về số lượng giáo viên/lớp, số học sinh/lớp, tiền lương đối với giáo viên và định mức hỗ trợ đối với trẻ em tham gia học tập để tổ chức hiệu quả hoạt động dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh.

Từ các cơ sở nêu trên, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau là cần thiết, làm cơ sở pháp lý để phân bổ kinh phí và tổ chức thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một đúng quy định, góp phần bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục, bảo đảm quyền, cơ hội phát triển bình đẳng giữa các dân tộc, thực hiện hiệu quả chính sách dân tộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn tỉnh, nhất là trong giai đoạn thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; cụ thể được quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT.

Làm cơ sở pháp lý để phân bổ kinh phí và tổ chức thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh đúng quy định.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Quá trình nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo tuân thủ và bám

sát theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Việc quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 155/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết Thông tư số 23/2023/TT-BGDDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan soạn thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo Danh mục Nghị quyết nêu trên tại Công văn số 6582/UBND-KGVX ngày 06 tháng 5 năm 2026.

Theo đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau, tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị có liên quan; đồng thời, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức, cá nhân theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan; Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết; gửi Sở Tư pháp thẩm định. Qua ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Dự thảo Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã được gửi lấy ý kiến Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và hoàn thiện, đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định. Đồng thời các nội dung cơ bản của Nghị quyết đã được Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh trình xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Tờ trình số 506-TTr/ĐU ngày 16 tháng 6 năm 2026 và đã được Thường trực Tỉnh ủy thống nhất trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày 23 tháng 6 năm 2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau tại Tờ trình số 474/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2026. Ngày 23 tháng 6 năm 2026,

Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã thẩm tra đối với dự thảo Nghị quyết và cơ bản thống nhất trình đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 4 (Kỳ họp giữa năm 2026), trong đó góp ý điểm a khoản 2 Điều 3 của dự thảo điều chỉnh theo hướng thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ cho giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo quy định tại Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 09 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập; số tiết giảng dạy thực hiện quy đổi tiết dạy theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 13 Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học. Đồng thời đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình thêm một số nội dung liên quan về cơ sở đề xuất mức hỗ trợ mua sắm đồ dùng học tập và tài liệu học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số tham gia học tiếng Việt trước khi vào lớp Một; cơ sở đề xuất số lượng trẻ em/lớp.

Tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau kèm theo Tờ trình số 4539/TTr-SGDĐT ngày 23 tháng 6 năm 2026, đảm bảo đủ điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT.

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Cà Mau thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nơi điều kiện giao tiếp tiếng Việt của trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một còn hạn chế.

b) Giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT.

c) Trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một giao tiếp tiếng Việt còn hạn chế.

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm có 6 Điều, cụ thể như sau:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh.
- Điều 2: Đối tượng áp dụng.
- Điều 3: Nhân sự, kinh phí.
- Điều 4: Nguồn kinh phí thực hiện.
- Điều 5: Hiệu lực thi hành.
- Điều 6: Tổ chức thực hiện.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

3.1. Nhân sự

- a) Về giáo viên: Mỗi lớp bố trí 01 giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.
- b) Về số lượng trẻ/lớp: Mỗi lớp có ít nhất 10 trẻ và nhiều nhất 25 trẻ.

3.2. Kinh phí

a) Đối với giáo viên

Thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ cho giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo quy định tại Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 09 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập; số tiết giảng dạy thực hiện quy đổi tiết dạy theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 13 Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học.

b) Đối với trẻ em

Hỗ trợ tiền mua sắm đồ dùng học tập và tài liệu học tập 350.000 đồng/trẻ em.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

1. Bổ sung căn cứ ban hành Nghị quyết: Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 09 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

2. Điều chỉnh điểm a khoản 2 Điều 3

Dự thảo Nghị quyết gửi thẩm định	Dự thảo Nghị quyết sau thẩm tra
2. Kinh phí a) Đối với giáo viên: Giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt được hưởng chế độ trả lương dạy thêm giờ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 13 Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học.	2. Kinh phí a) Đối với giáo viên: Thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ cho giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo quy định tại Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 09 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập; số tiết giảng dạy thực hiện quy đổi tiết dạy theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 13 Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Kinh phí thực hiện

Dự kiến tổng kinh phí thực hiện bình quân mỗi năm khoảng 1.030 triệu đồng.

Nguồn kinh phí triển khai thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

Nghị quyết đủ điều kiện thi hành sau khi được thông qua và tổ chức thực hiện.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Hồ sơ kèm theo gồm: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Tờ trình số 4118/TTr-SGDĐT ngày 09 tháng 6 năm 2026 và Tờ trình số 4539/TTr-SGDĐT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo; (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 730/BC-STP ngày 08 tháng 6 năm 2026; (4) Các văn bản có liên quan).

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 474/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo;
- Tư pháp; Tài chính; Dân tộc và Tôn giáo;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các phòng: KGVX(L_{TTr44}); KTTH; NC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Luân